**KẾ HOẠCH BÀI DẠY- TUẦN 34**

**Thời gian thực hiện: Thứ Hai ngày 05 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ: HÀNH TRÌNH CHINH PHỤC NHỮNG ƯỚC MƠ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.

- Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.

- Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

- Tham gia các hoạt động của Sao Nhi Đồng, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và của nhà trường

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng:- Tự tin tham gia trình diễn hoạt cảnh.- Chia sẻ được những điều cần chuẩn bị khi bước vào trường trung học cơ sở.**b. Cách tiến hành**- Đại diện nhà trường GV Tổng phụ trách Đội tổ chức cho HS trình diễn hoạt cảnh đã chuẩn bị trước về chủ đề Hành trình chinh phục những ước mơ.- GV mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ sau khi xem hoạt cảnh.- GV mời HS chia sẻ về những điều cần chuẩn bị khi bước vào trường trung học cơ sở. | - HS lắng nghe và tham gia theo sự hướng dẫn của GV.- HS chia sẻ.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

 - Tự đọc (đọc thầm) câu chuyện *Chuỗi ngọc lam*. Hiểu diễn biến và ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi những tấm lòng nhân hậu, đặc biệt là cái nhìn và sự nâng đỡ, chăm sóc của người lớn đối với trẻ em.

 ***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Cảm nhận được tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác.

- Cảm nhận được sự chăm sóc, tình yêu thương giữa con người với con người.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Chủ động trao đổi, thảo luận với bạn để tìm hiểu nghĩa các từ khó; trả lời các câu hỏi đọc hiểu trong bài.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* Chủ động tìm hiểu các thông tin, câu hỏi và bài tập về nội dung bài đọc.

*- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Từ ý nghĩa của câu chuyện, tự xác định tình yêu thương giữa con người với con người.

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học.- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Hiểu câu chuyện Chuỗi ngọc lam. |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu- GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành. - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.- GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2: Đọc hiểu và luyện tập**Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.- GV gọi một vài HS đọc nối tiếp câu chuyện *Chuỗi ngọc lam* (2 lượt).- GV gọi một số bạn giải nghĩa từ trong sách giáo khoa.- GV gọi Hs đọc các câu hỏi:- Tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 và trả lời các câu hỏi trong sgk*(1) Câu chuyện trên gồm mấy đoạn? Mỗi đoạn kể việc gì?**(2) Vì sao Pi-e nói rằng cô bé Gioan đã trả giá rất cao để mua chuỗi ngọc?**(3) Phát biểu cảm nghĩ của em về một nhân vật trong câu chuyện:**a. Cô bé Gioan*:*b. Chị cô bé Gioan*:*c. Pi-e*:- Gv mời các nhóm trình bày kết quả.**-** GV yêu cầu các nhóm lắng nghe và nhận xét bổ sung | + Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng, kèm CH đọc hiểu.- HS đọc- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.-HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS đọc thầm bài và các câu hỏi- Học sinh đọc nối tiếp- HS giải nghĩa từ(1) Câu chuyện chia thành 5 đoạn, với nội dung mỗi đoạn như sau:- Đoạn 1 (từ đầu đến ... *Xin chú gói lại cho cháu!*): Cô bé Gioan muốn mua chuối ngọc lam ở cửa hàng của anh Pi-e.- Đoạn 2 (từ *Pi-e ngạc nhiên...* đến *...Cháu là Gioan*): Cô bé Gioan chỉ có một nắm tiền xu để trả cho anh Pi-e.- Đoạn 3 (từ *Anh đưa Gioan...* đến ... *Thế là qua được năm nay!*): Anh Pi-e đã bán cho Gioan chuỗi ngọc với giá bằng số tiền mà em có.- Đoạn 4 (từ *Nhưng anh đã lầm...* đến *...Bằng toàn bộ số tiền mình có.*): Chị của Gioan tìm đến cửa hàng, hỏi về chuỗi ngọc.- Đoạn 5 (phần còn lại): anh Pi-e giải thích và tiễn chị của bé Gioan về nhà trong niềm hi vọng một năm mới tốt đẹp.(2) Pi-e nói như vậy vì cô bé đã trả bằng toàn bộ số tiến em dành dụm được.*(3)**a. Cô bé Gioan*: Gioan là một cô bé rất ngây thơ, hồn nhiên nhưng có tình yêu và lòng biết ơn sâu sắc với người chị đã thay mẹ nuôi dạy mình.*b. Chị cô bé Gioan*: Chị cô bé Gioan là một người thương yêu em và rất thật thà.*c. Pi-e*: Pi-e là một người giàu lòng nhân hậu, biết nén nỗi đau riêng để mang lại niềm vui cho người khác.- HS các nhóm trình bày kết quả- HS nhận xét, bổ sung. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- Nêu lại nội dung đã được ôn tập trong tiết 1- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau | - HS nêu |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt– Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

 - Thực hiện được các BT, qua đó củng cố được kĩ năng viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc.

 ***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của em, giới thiệu được với bạn về câu chuyện của em.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: xác định được cách viết một đoạn văn.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về đoạn văn mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để đoạn văn của mình tốt hơn.

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học.- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc. (HS chọn 1 trong 2 đề) |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm traở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu- GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành. - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.- GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2: Ôn tập kĩ năng viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc**Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc đề bài- GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề- GV yêu cầu HS đọc gợi ý.- GV yêu cầu HS chọn 1 trong 2 đề và viết đoạn văn hoàn chỉnh vào vở- GV mời HS đọc lại bài làm của mình.**-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung***Bài 2:*****-** Giáo viên nhận xét, hướng dẫn HS cách chọn chi tiết để giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.**-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc.  | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV- HS đọc- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.- HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu đề bài- Học sinh chọn 1 trong 2 đề:a. Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về một câu chuyện mà em đã học trong sách Tiếng Việt 5b. Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về một sự việc mà em được chứng kiến (hoặc tham gia) đã để lại ấn tượng sâu sắc cho em.- HS đọc gợi ý trong sách giáo khoa.- HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết đoạn văn vào vở.- HS đọc bài làm của mình trước lớp.- HS nhận xét, bổ sung.- HS trao đổi. GV theo dõi, giúp đỡ HS, nhắc các em chú ý phần gợi ý, ghi chép trong quá trình nghe; hướng dẫn các em cách trao đổi với bạn.- Một số học sinh trình bày trước lớp- Các HS còn lại nêu ý kiến, góp ý, hỏi thêm những chi tiết chưa rõ. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Đạo đức – Lớp 5**

**BÀI 12: EM SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÍ (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nêu được cách sử dụng tiền hợp lí.

- Thực hiện được việc sử dụng tiền hợp lí

- Góp ý với bạn bè để sử dụng tiền hợp lí.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩn chất**

- Góp phần hình thành năng lực điều chỉnh hành vi, năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế - xã hội.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

- Góp ý với bạn bè để sử dụng tiền hợp lí.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT; bảng nhóm khăn trải bàn cho BT 2.

- SGK, SGV Đạo đức 5 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Đạo đức bộ sách Cánh Diều.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  |
| - Gv tổ chức trò chơi **Like or Dislike** để khởi động tiết học. HS sẽ trả lời bằng biểu tượng Like 👍 thể hiện việc sử dụng tiền hợp lí và biểu tượng Dislike 👎 thể hiện việc sử dụng tiền chưa hợp lí.A. Nhà bạn Hà có kinh tế khó khăn nhưng Hà thích mua hàng hiệu.B. Chỉ chi tiêu những khoản thực sự cần thiết.C. Chọn nơi có giá bán hợp lí và mua với số lượng vừa đủ dùng.D. Hàng tháng, gia đình chi tiêu hết số tiền tiết kiệm được.E. Tiết kiệm chi tiêu không có nghĩa là keo kiệt.G. Chi tiêu phù hợp với hoàn cảnh kinh tế gia đình và số tiền mình hiện có.***\*Lưu ý:*** Trong quá trình chơi, GV có thể dừng lại để hỏi HS tại sao việc làm đó lại thể hiện sử dụng tiền hợp lí.- GV nhận xét, tổng kết hoạt động và dẫn dắt vào tiết học mới. | - HS cả lớp chơi Đáp án đúng: 👍: ý B; C; E; G. 👎 : ý A; D- Lắng nghe. |
| **B. HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH LUYỆN TẬP (21P)**\*Mục tiêu:- HS biết cách phân chia các khoản chi tiêu để thực hiện việc sử dụng tiền hợp lí.- HS xác định được cách chi tiêu, sử dụng tiền hợp lí. |
| **Bài tập 2: Đọc tình huống và thực hiện yêu cầu (9 phút)** - GV mời 1HS đọc nội dung BT2 trang 64.- H: Tình huống đặt ra là gì?- H: Vậy An đã bỏ vào 2 túi bao nhiêu phần trăm số tiền của mình? Đó là những khoản tiền nào? An còn bao nhiêu phần trăm tổng số tiền để chia vào các túi còn lại?- H: BT yêu cầu em làm gì?- GV sử dụng kĩ thuật khăn trải bàn: yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 để tìm cách giúp bạn An tính toán và chia 70% tổng số tiền còn lại của An vào từng túi sao cho hợp lí. Thời gian thảo luận: 5 phút- Tổ chức báo cáo kết quả thảo luận qua trò chơi **Phóng viên** - GV nhận xét, tuyên dương các nhóm có cách tính toán và chia tiền hợp lí. Lưu ý HS điều quan trọng là thực hiện theo kế hoạch, có tổng kết đánh giá và điều chỉnh cho phù hợp.- Chuyển ý sang BT3.**Bài tập 3: Xử lí tình huống (12 phút)**- GV mời 1HS đọc nội dung BT3 trang 65.- BT yêu cầu em làm gì?- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 6 để đóng vai xử lí tình huống trên. Thời gian thảo luận: 5 phút - Mời 2-3 nhóm lên đóng vai xử lí tình huống; các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét và rút ra những cách xử lí phù hợp; tuyên dương các nhóm xử lí tốt tình huống. | - 1HS đọc nội dung BT2- Để giúp An chủ động hơn trong việc sử dụng tiền tiết kiệm của mình, bố mẹ bảo An hãy để tiền vào từng túi theo tỉ lệ phù hợp với mục đích sử dụng. An quyết định túi số 1 sẽ bỏ 10% khoản tiền để dành cho hoạt động từ thiện, túi số 2 sẽ bỏ 20% khoản tiền để dành cho tiết kiệm lâu dài. An vẫn đang phân vân chưa biết chia số tiền còn lại vào các túi khác như thế nào.- An đã bỏ 10% khoản tiền để dành cho hoạt động từ thiện, 20% khoản tiền để dành cho tiết kiệm lâu dài. Như vậy An còn 70% tổng số tiền để chia vào các túi còn lại.- Yêu cầu: Em hãy giúp An tính toán và chia số tiền trên vào từng túi sao cho hợp lí.- HS thực hiện.Dự kiến sản phẩm học tập:*+ Túi số 3 em sẽ khuyên An bỏ 50% số tiền cho việc mua các đồ dùng cần thiết trong học tập và trong sinh hoạt hàng ngày**Túi số 4 em sẽ khuyên an bỏ 20% còn lại dự phòng cho các trường hợp sẽ có các việc phát sinh**+ Túi số 3 em sẽ khuyên An bỏ 60% cho nhu cầu cấp thiết mỗi ngày (ăn uống, đồ dùng học tập,...), đầu tư phát triển bản thân (tham gia các khoá học, mua sách,...), túi số 4 An nên bỏ 10% cho hưởng thụ cá nhân (mua thứ mà mình thích để tự thưởng cho mình),...*- 1HS đóng vai phóng viên đến từ Tạp chí Tiếp thị và Gia đình sẽ phỏng vấn các cách giúp bạn An tính toán và chia tiền vào các túi còn lại hợp lí của các nhóm. Phóng viên mời đại diện các nhóm trình bày các chia của nhóm mình và giải thích vì sao lại chia như vậy. Các nhóm còn lại lắng nghe và đánh giá, nhận xét xem cách chia đó đã hợp lí chưa .- Lắng nghe, tuyên dương. - 1HS đọc nội dung BT3- Em hãy lên thực đơn và đi chợ mua thực phẩm để chuẩn bị bữa cơm cho gia đình với một số yêu cầu sau:– Số tiền để đi chợ: 100.000 đồng:– Thực phẩm phải đảm bảo các nhóm dinh dưỡng cần thiết (chất đạm, chất đường bột, chất béo, vi-ta-min (vitamin) và chất khoảng);– Số lượng thành viên trong gia đình: 4 người.- Lập nhóm, phân vai (1HS đóng vai bố; 1 HS đóng vai mẹ; 1HS đóng vai bạn nhỏ nhận nhiệm vụ lên thực đơn và đi chợ; 1-2HS đóng vai người bán hàng; 1HS đóng vai thành viên còn lại của gia đình; người dẫn chuyện,…); thảo luận cách xử lí phù hợp.Dự kiến sản phẩm học tập:*Em sẽ dùng 40.000 để mua thịt chứa chất đạm, 10.000 để mua rau, 30.000 để mua trái cây tráng miệng (chứa chất vitamin), 20.000 còn lại em sẽ dùng để mua các gia vị cần thiết (chất béo, chất khoáng)…*- 2-3 nhóm lên đóng vai xử lí tình huống; các nhóm khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe, tuyên dương các nhóm xử lí tốt tình huống. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM (7P)**\*Mục tiêu: HS thực hiện được việc sử dụng tiền hợp lí. |
| **Bài tập 2**- Mời 1HS đọc nội dung BT2 trang 65- Bài tập yêu cầu em làm gì?- GV giới thiệu mẫu Nhật kí chi tiêu có thể là của chính mình hoặc của HS khóa trước đã lập.- Mời HS nêu các cột trong bảng mẫu- H: Em có nhận xét gì về việc sử dụng tiền và số tiền đã sử dụng trong Nhật kí chi tiêu mẫu.- GV hướng dẫn HS từ Nhật kí chi tiêu mẫu; em hãy lập Nhật kí chi tiêu của em vào sổ tay/ vở ghi chép và ghi chép Nhật kí chi tiêu của em trong 7 ngày. Tiết Đạo đức tiếp theo các em sẽ thực hiện báo cáo Nhật kí chi tiêu của mình: tự nhận xét việc sử dụng tiền của bản thân và chia sẻ với các bạn trong lớp.- GV tổ chức cho HS giới thiệu Nhật kí chi tiêu của mình (3-4HS)\* Củng cố, dặn dò (2p)- Qua bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?- Để có thể làm tốt việc sử dụng tiền hợp lí, chúng ta cùng đọc lời khuyên? | - 1HS đọc- Em hãy thực hiện ghi chép "Nhật kí chi tiêu". Sau đó, tự nhận xét việc sử dụng tiền của bản thân và chia sẻ với các bạn trong lớp.- HS nêu tên các cột: STT; thời gian; Việc sử dụng tiền, số tiền đã sử dụng; Nhận xét của em.- Nhận xét: hợp lí hay chưa hợp lí; Vì sao?- Thực hiện việc lập Nhật kí chi tiêu của mình- 3- 4HS giới thiệu Nhật kí chi tiêu của mình; các bạn khác nhận xét, tuyên dương các Nhật kí chi tiêu trình bày đẹp, khoa học. - HS trả lời- Nhắc nhau bè bạn quanh taDùng tiền hợp lí mới là điều hay. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**BÀI 87: ÔN TẬP VỀ ĐO LƯỜNG (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Học xong bài này, HS đạt các yêu cầu sau:

- Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian.

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng về đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống.

- Phát triển các NL toán học: Thông qua các hoạt động thực hành, quan sát, trao đổi, chia sẻ ý kiến về sử dụng các đơn vị đo diện tích, thể tích, thời gian.... để giải quyết vấn đề gắn với bối cảnh thực, HS có cơ hội được phát triển NL giao tiếp toán học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL sử dụng công cụ và phương tiện học toán; kích thích trí tò mò của HS về toán học. tăng cường sự sẵn sàng hợp tác và giao tiếp với người khác và cảm nhận sự kết nối chặt chẽ giữa toán học và cuộc sống

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động**\***Bài 4** ý a.-Gv tổ chức trò chơi Đố bạn\*Luật chơi: HS trong nhóm đố bạn nêu cách tính diện tích xung quanh, diện tích toàn phần, thể tích của hình hộp chữ nhật, hình lập phương; lấy ví dụ minh hoạ. Sau đó đại diện nhóm đố các bạn trong nhóm khác .HS được sử dụng máy tính để thực hiện các phép tính.-GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm 4-GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.-Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét-GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.- HS chơi theo nhóm 4. -. HS chơi trước lớp- HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.-HS nghe. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập****Mục tiêu:**- Củng cố kỹ năng tính toán các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian. |
| **Bài 4**-GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4 ý b,c.-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.- GV sử dụng kĩ thuật Phòng tranh nhỏ để HS chia sẻ bài làm với bạn.-GV gọi đại diện nhóm lên bảng chia sẻ.-GV khuyến khích HS nói cách làm.Ví dụ:-Để tính thể tích con voi bạn làm như thế nào?-GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS đọc yêu cầu 4 ý b,c.- ý b tính diện tích xung quanh,diện tích toàn phần,thể tích của mỗi hình hộp chữ nhật,hình lập phương sau. Ý c tính thể tích con voi Hương đã làm bằng hai khối đất nặn có kích thước như hình vẽ.-HS bài cá nhân vào vở bài tập Toán trang 114- HS chia sẻ bài làm với bạn trong nhóm 4 theo các bước sau:+Tất cả các bạn trong nhóm đều trưng bày bài của mình cho cả nhóm xem. +Nhóm trưởng điều khiển cả nhóm hoạt động. VD: Yêu cầu mỗi bạn trình bày cách làm 1 hình,cả nhóm thống nhất ý kiến. Đặt những câu hỏi liên quan đến thông tin trong bài.- 1- 2 nhóm chia sẻ trước lớp. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung. - HS cả lớp xung phong đặt câu hỏi.- HS nhận xét thể tích con voi chính là tổng thể tích của hai khối đất nặn đã cho. - HS nghe |
| **C. Hoạt động vận dụng****Mục tiêu :** - Vận dụng kiến thức, kỹ năng về đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống : so sánh vận tốc giữa hai con vật,tính quãng đường đi,tính thời gian  |
| **Bài 5.** -GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì?- Để biết con vật nào chạy nhanh hơn ta cần làm như thế nào?- Em có nhận xét gì về vận tốc của hai con vật ?- Yêu cầu học sinh nêu cách đổi- Vậy con vật nào chạy nhanh hơn?-Yêu cầu học sinh làm bài cá nhân ý b- Yêu cầu chia sẻ kết quả trong nhóm 2- Giáo viên chụp bài của học sinh và yêu cầu học sinh nêu cách làm câu b-GV nhận xét, tổng kết bài bằng cách hỏi :- Muốn tính quãng đường mỗi con vật chạy em làm như thế nào ?**Bài 6.** - Gọi HS đọc và nêu yêu cầu đề bài - Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo,chia sẻ kết quả, cách làm- GV đặt câu hỏi khuyến khích HS giải thích các cách tính thời gian của mình,có thể hỏi thêm bạn nào đi nhanh nhất ?chậm nhất ?(\*) Củng cố, dặn dòTiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì? -Về nhà chuẩn bị ôn tập bài 88  | -HS đọc bài toán- Bài toán cho thông tin về vận tốc của sư tử là 1300 m/phút, của một con hổ là 1km/phút. Bài toán hỏi :a)Con vật nào chạy nhanh hơn?b) Sau 4 phút,mỗi con vật chạy được quãng đường dài bao nhiêu ki – lô – mét?- Để biết con vật nào chạy nhanh hơn ta cần so sánh vận tốc của hai con vật-Vận tốc chưa cùng đơn vị đo ,cần chuyển đổi1 km/phút = 1 000 m/phút. -Con sư tử chạy nhanh hơn con hổ. -Làm bài vào vở bài tập,chẳng hạn:Sau 4 phút con sư tử chạy được quãng đường là:1300 x 4 = 5 200(m) = 5,2( km), Sau 4 phút con hồ chạy được quãng đường là :1000 x 4 = 4 000 (m) = 4 (km)- Chia sẻ kết quả nhóm 2- Chia sẻ cách làm bài trước lớp- Lấy vận tốc của mỗi con vật nhân với thời gian 4 phút- Đọc và nêu yêu cầu : Ba bạn Nga,Mai ,Linh cùng học một lớp.Hôm nay ,sau khi tan học lúc 16 giờ 55 phút ,ba bạn đi bộ từ trường về nhà…Hỏi mỗi bạn đi từ trường về nhà hết bao nhiêu phút?- Thảo luận nhóm 2 :HS quan sát đồng hồ và trả lời câu hỏi:Nga đi từ trường về nhà hết 23 phút; Mai đi từ trường về nhà hết 25 phút; Linh đi từ trường về nhà hết 20 phút.- Trả lời câu hỏi- Củng cố kỹ năng chuyển đổi, tính toán các đơn vị đo diện tích, thể tích, khối lượng, thời gian.- Vận dụng kiến thức, kỹ năng về đo lường để tính toán, ước lượng, giải quyết vấn đề trong cuộc sống ...-HS nghe để thực hiện. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học – Lớp 5**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**:

Trong bài học này, HS sẽ tìm hiểu:

* Tóm tắt được những nội dung chính đã học dưới dạng sơ đồ.
* Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

**2. Năng lực**:

***Năng lực chung:***

* *Năng lực tự chủ, tự học:* Tích cực, chủ động ôn tập, củng cố các kiến thức đã học trong chủ đề Sinh vật và môi trường.
* *Năng lực giao tiếp và hợp tác:* Tham gia nhiệm vụ nhóm, chia sẻ ý kiến, trình bày kết quả nhóm.
* *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được cách xử lí rơm rạ sau thu hoạch.

***Năng lực khoa học tự nhiên:***

* Tóm tắt được những nội dung chính đã học dưới dạng sơ đồ.
* Vận dụng được kiến thức và kĩ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.

**3. Phẩm chất**:

* *Nhân ái*: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.
* *Chăm chỉ*: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi, làm tốt các bài tập.
* *Trách nhiệm*: Có ý thức và hành động cụ thể để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và đa dạng sinh học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên:**

* Giáo án, máy tính, máy chiếu.
* Tranh ảnh, video liên quan đến bài học.

**2. Đối với học sinh:**

* SGK.
* Dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** HS trình bày được một hoặc một số nội dung thuộc chủ đề sinh vật và môi trường; trình bày được kiến thức đã vận dụng vào thực tiễn cuộc sống.**b. Cách tiến hành:**- GV yêu cầu HS: *Hãy nêu những nội dung em đã học ở chủ đề này. Em đã vận dụng những kiến thức đó như thế nào?*- GV mời đại diện 2 -3 HS xung phong trả lời. Các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).     - GV nhận xét, tuyên dương các HS có câu trả lời đúng.- GV dẫn dắt vào bài học mới: *Từ những kiến thức đã học thuộc chủ đề Sinh vật và môi trường này, các con sẽ tổng hợp kiến thức và vận dụng xử lí các tình huống về môi trường trong thực tế trong bài học****Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường.*****B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****Hoạt động 1: Hệ thống hóa kiến thức đã học về chủ đề Sinh vật và môi trường****a. Mục tiêu:**- Hệ thống được những kiến thức đã học về con người và sức khoẻ.- Củng cố kĩ năng trình bày.**b. Cách thực hiện:**- GV chia lớp thành các nhóm 4, yêu cầu các nhóm dựa vào sơ đồ gợi ý về chủ đề Con người và sức khoẻ SGK trang 99, vẽ sơ đồ tư duy về chủ đề Sinh vật và môi trường : *Trình bày về chủ đề Sinh vật và môi trường* *dựa vào gợi ý dưới đây.*ÔN TẬP CHỦ ĐỀ SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG- GV mời các nhóm treo sản phẩm của nhóm mình trước lớp. GV mời đại diện các nhóm lần lượt trình bày sản phẩm nhóm mình.               - GV nhận xét chung, khen ngợi các nhóm làm tốt. **Hoạt động 2: Tìm hiểu vì sao cần bảo vệ môi trường** |     - HS lắng nghe yêu cầu của GV.  - HS nêu nối tiếp: + *Các yếu tố của môi trường, chức năng của môi trường, tác động của con người đến môi trường và tài nguyên thiên nhiên,...**+ Trồng cây cần đủ các yếu tố đất, nước, không khí và ánh sáng,...; nuôi chó mèo cần cho ăn, tập cho chó mèo đi vệ sinh đúng chỗ,...*- HS lắng nghe, ghi nhớ. - HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài mới.           - HS nhóm 4 thực hiện nhiệm vụ, nhóm trưởng phân công mỗi bạn nhận một nội dung để vẽ sơ đồ tư duy, sau đó tập hợp lại tạo thành một sơ đồ tư duy chung về chủ đề Sinh vật và môi trường của cả nhóm.      - Đại diện các nhóm trình bày sản phẩm của nhóm mình.***Gợi ý:****+ Chức năng cơ bản của môi trường đối với sinh vật và con người:** *Cung cấp chỗ ở. Ví dụ: cung cấp chỗ ở cho các loài động vật như hổ, báo, hươu,…*
* *Cung cấp thức ăn, nước uống. Ví dụ: cung cấp nước uống cho ngựa, nai,…*
* *Bảo vệ sinh vật khỏi các tác động bên ngoài như thời tiết xấu, sự tấn công của kẻ thù. Ví dụ: làm nơi trú nấp cho các loài yếu thế như hươu, nai, thỏ,…*
* *Chứa đựng các chất thải. Ví dụ: chứa chất thải của tất cả các loài động vật.*

*+ Tác động của con người đối với môi trường:** *Tác động tích cực: trồng cây gây rừng, xây dựng các khu bảo tồn thiên nhiên, sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió,…*
* *Tác động tiêu cực: Khai thác các khoáng sản qúa mức, chặt phá rừng, săn bắt động vật quý hiếm, gây ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí,..*

- HS lắng nghe.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề:**

**THÍCH ỨNG VỚI MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP MỚI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.

- Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.

- Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

\* **Tích hợp giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống:**

**-** Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG****a. Mục tiêu:** Sau khi tham gia hoạt động, HS có khả năng- Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.**b. Cách tiến hành** - GV tổ chức cho HS hoạt động theo tổ. - GV mời HS suy nghĩ và cùng nhau sáng tạo bài thể dục riêng của lớp: + Có 4 hoặc 5, 6 động tác (tuỳ số lượng các tổ). + Mỗi động tác tập 2 lần 8 nhịp.+ Mỗi tổ đóng góp một động tác. Thực hiện mỗi động tác 2 lần, 8 nhịp.- GV mời 2 – 3 nhóm HS trình bày. HS khác quan sát, nhận xét. - GV mời 2 – 3 HS chia sẻ cảm xúc tự hào về động tác mình đóng góp và nêu ý nghĩa của việc tập thể dục đối với việc học tập. HS lắng nghe nhận xét. - GV tổng kết và dẫn dắt vào bài học: *Việc rèn luyện thể chất thường xuyên sẽ giúp cơ thể dẻo dai và việc học tập cũng trở nên tập trung và tốt hơn.* *Các em hãy đến với bài học ngày hôm nay –* ***Tuần 34 – Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thích ứng với môi trường học tập mới.*****B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC****Hoạt động 3: Xây dựng kế hoạch rèn luyện****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS xây dựng được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. **b. Cách tiến hành:**- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân: *Lập kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.*  - GV gợi ý cho HS thảo luận các nội dung sau:+ Xác định các đức tính cần rèn luyện. + Nêu những việc cần làm để rèn luyện đức tính đó. - GV trình chiếu cho HS quan sát và lập kế hoạch theo mẫu SGK tr.98- GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).- GV kết luận: *Để có thể rèn luyện các đức tính cần thiết nhằm thích ứng với môi trường học tập mới, các em cần phải lập kế hoạch chi tiết, cụ thể, rõ ràng. Bản kế hoạch sẽ giúp các em có định hướng trong việc rèn luyện và theo dõi được việc rèn luyện mỗi ngày. Các em hãy tích cực, chủ động, tự giác thực hiện kế hoạch đã xây dựng.* **Hoạt động 4: Thực hành rèn luyện các đức tính cần thiết****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS thực hiện được việc rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể. **b. Cách tiến hành:**- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm (4 – 6 HS): *Thảo luận nhóm giải quyết cá tình huống SGK tr.98 bằng cách đóng vai:**+ Tình huống 1: Tuần tới, lớp của Lan và Ngọc đi trải nghiệm tại trường trung học cơ sở ở địa phương. Hai bạn được phân công chuẩn bị cho phần giao lưu, chia sẻ với các anh chị lớp 6. Lan bảo Ngọc: “Cậu hay rụt rè, không cởi mở chia sẻ với người khác, hay là cậu xin đổi nhiệm vụ với bạn khác đi”.Nếu là Ngọc, em sẽ làm gì?**+ Tình huống 2: Dũng và Sơn được giao nhiệm vụ tìm tư liệu cho bài học. Dũng bảo Sơn: “Nhiệm vụ này khó quá. Chúng mình nhờ anh tớ làm hộ đi”. Nếu là Sơn, em sẽ làm gì?*- GV hướng dẫn thực hiện theo các gợi ý: + Xác định các đức tính mà bạn nhỏ trong mỗi tình huống cần có để thực hiện tốt nhiệm vụ. + Để xuất những việc cần làm để rèn luyện các đức tính. - GV mời một số HS trình bày trước lớp. HS khác lắng nghe, nhận xét, bổ sung ý kiến (nếu có).- GV nhận xét, ghi nhận đáp án hợp lí: *+ Tính huống 1:* * *Đức tính bạn Ngọc cần có: kiên trì, cởi mở, hòa đồng, tự tin...*
* *Những việc Ngọc cần làm: Nhận nhiệm vụ được giao, cố gắng lên kế hoạch cho buổi giao lưu cẩn thận, tập dượt trước gương để thêm tự tin, tập cười một cách tự nhiên và tự tin...*

*+ Tình huống 2:* * *Đức tính hai bạn cần có: kiên trì, tự lập.*
* *Những việc 2 bạn cần làm: tự tìm các tư liệu trên mạng, trong sách vở, trao đổi thông tin với bố mẹ, gia đình, nhờ đến sự hỗ trợ của người thân, bạn bè...*

- GV mời một số HS chia sẻ bài học rút ra được về cách rèn luyện các đức tính cần thiết. - GV kết luận: *Các em hãy tích cực, chủ động rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới. Nếu gặp khó khăn trong quá trình rèn luyện, các em hãy tìm đến sự hỗ trợ từ thầy cô giáo và người thân.* **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP****a. Mục tiêu:** Giúp HS củng cố kiến thức đã học.**b. Cách tiến hành*****Bài tập trắc nghiệm:*** - GV cho HS làm việc cá nhân để trả lời các câu hỏi trắc nghiệm sau:**Câu 1:** Đâu là trường hợp cần rèn luyện đức tính để thích ứng với môi trường học tập mới? A. Tham gia văn nghệ chào mừng các ngày kỉ niệm ở trường. B. Hứng thú tham gia các hoạt động chung của trường. C. Xung phong trả lời câu hỏi trên lớp. D. Thường mất bình tĩnh khi trả lời câu hỏi của giáo viên. **Câu 2:** Đâu là cách giải quyết tốt để rèn luyện sự tập trung? A. Nhốt mình trong phòng để tránh bị làm phiền. B. Làm việc theo cảm xúc. C. Làm việc nhóm đôi, nhóm ba bạn. D. Đặt ra mục tiêu, ngồi làm việc nơi yên tĩnh. **Câu 3:** Đâu là cách để rèn luyện tính tự lập?A. Tự giác thực hiện các nhiệm vụ học tập. B. Làm việc theo cảm xúc. C. Chủ động tự làm lấy việc của mình. D. Thực hiện nền nếp sinh hoạt khoa học. **Câu 4:** Đâu không phải là nội dung có trong kế hoạch luyện các đức tính trong học tập? A. Kết quả hành động. B. Những việc cần làm. C. Đức tính cần rèn luyện. D. Thông tin người cần rèn luyện. **Câu 5:** Theo em điều nào nói đúng về cách rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới?A. Cần rèn luyện tính kiên trì đầu tiên. B. Cần tuân thủ theo quy định chung. C. Mỗi cá nhân có cách khác nhau. D. Cởi mở, hòa đồng là yếu tố then chốt. - GV mời 2 -3 HS trả lời. HS khác lắng nghe, nhận xét.- GV nhận xét, chốt đáp án:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| **Đáp án** | **D** | **D** | **B** | **A** | **C** |

**\* CỦNG CỐ**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.**\* DẶN DÒ**- GV nhắc nhở HS:+ Ôn lại các kiến thức đã học hôm nay.+ Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp. | - HS hoạt động theo tổ.- HS suy nghĩ.- HS trình bày- HS lắng nghe GV giới thiệu bài học. - HS làm việc nhóm. - HS thực hiện. - HS quan sát. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu.- HS làm việc nhóm. - HS lắng nghe, thực hiện. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe câu hỏi. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu- HS lắng nghe, ghi chú. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Ba ngày 06 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá được kiến thức về từ đa nghĩa và từ đồng nghĩa, rèn luyện kĩ năng sử dụng từ đa nghĩa.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chỉ ra nghĩa chuyển của từ, đặt câu với từ đồng nghĩa.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

– Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Hệ thống hoá được kiến thức về từ đa nghĩa và từ đồng nghĩa, rèn luyện kĩ năng sử dụng từ đa nghĩa.  |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*****Cách tiến hành**- GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.+ Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.+ HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.**Hoạt động 2: *Ôn tập về từ đa nghĩa, từ đồng nghĩa*** - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn và hoàn thành bài tập- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.***Bài 2***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tập- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.***Bài 3***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 3.- Yêu cầu HS hoàn thành bài tập vào vở.- Yêu cầu HS trình bày bài làm.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng. | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.- HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.- HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu bài 1- HS thảo luận nhóm bốn- Kết quả: Trong câu “*Mặt Trời đã mọc trên những ngọn cây xanh tươi của thành phố*.”, từ*mọc* được dùng với nghĩa b. Đó là nghĩa chuyển của từ này.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu bài 2- HS thảo luận nhóm đôi - Kết quả: Từ đồng nghĩa với *mọc* ở bài tập 1 là: *nhô lên, xuất hiện*. - Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu bài 3- HS hoàn thành bài tập vào vở.- Trong khi HS làm bài, GV đi giúp đỡ những HS chậm tiến bộ, HS chưa biết cách đặt câu.- 2 HS làm bài vào bảng nhóm.- Kết quả: + Những ngôi nhà cao tầng đã mọc lên, thay thế những mái nhà tranh lam lũ ngày nào. + Những cây cầu mới đã mọc trên khắp kênh rạch. - HS đọc bài làm của mình trước lớp.- HS nhận xét, bổ sung. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**BÀI 88: ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT**

**(Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**:

- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu).

- Củng cố kĩ năng kiểm đếm kết quả xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên (được quan tâm hay ưa thích) và sử dụng tỉ số để biểu diễn số lần xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên đó với tổng số lần thực hiện hành động.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động**A. Hoạt động khởi độngHS chơi trò chơi “Nhiệm vụ bí mật”:-HS nhặt ngẫu nhiên một tờ giấy hoặc một phong bì ghi nhiệm vụ bí mật. HS mở nhiệm vụ, có thể trả lời hoặc mời một vài bạn khác trả lời.-Nội dung của các nhiệm vụ bí mật giúp HS ôn lại các kiến thức về thống kê và xác suất, chẳng hạn:a)Khi kiểm đếm số lượng chúng ta thường dùng cách nào để ghi lại kết quả ?b)Bảng thống kê cho chúng ta biết điều gì?c)Biểu đồ cột cho chúng ta biết điều gì?d)+ Kể lại một trò chơi, vi dụ: Gieo xúc xắc hãy tung một đồng xu một số lần liên tiếp.+ Kiểm đếm kết quả số lần xuất hiện của một hiện tượng nào đó trong trò chơi đó, ví dụ, số lần xuất hiện mặt có số chấm chẵn hoặc số lần xuất hiện mặt N.+ Sử dụng tỉ số để so sánh số lần xuất hiện mặt có số chấm chẵn hoặc số lần xuất hiện mặt N so với tổng số lần đã gieo xúc xắc.-GV hướng dẫn HS chơi trong nhóm 4- GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.- Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét-GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.- HS chơi theo nhóm 4. \*Lưu ý: Nhóm trưởng điều khiển các bạn chơi.- HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.-HS nghe. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập****Mục tiêu:**- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu). |
| **Bài 1**-GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2.- GV chiếu biểu đồ trên màn hình tổ chức trò chơi “Đố bạn” để HS chỉ vào biểu đồ chữa bài tập.-Ví dụ : Đố bạn có mấy học sinh trong nhóm Sao Mai ?Mỗi bạn trồng được bao nhiêu cây ? ( tương tự như vậy cho hết 5 câu hỏi)-GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập**Bài 2** -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 1-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-Gv yêu cầu HSlàm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả trong nhóm 2.-GV khuyến khích HS đặt thêm các câu hỏi liên quan đến những thông tin trên biểu đồ hoặc nêu nhận xét, lập luận rút ra từ những thông tin đó.-G V đặt câu hỏi để HS nêu cách kiểm đếm và ý nghĩa của việc kiểm đếm trong cuộc sống. So sánh ưu điểm của việc biểu diễn số liệu thống kê bảng thống kê số liệu, biểu đồ cột.Lưu ý: cần chú ý lựa chọn những công cụ thống kê một cách thích hợp. Chẳng hạn khi lập bảng thống kê số liệu, cần chú ý thống kê theo tiêu chí nào, với mỗi tiêu chí số lượng cụ thể là bao nhiêu.**Bài 3** - Gọi HS đọc và nêu yêu cầu đề bài - Yêu cầu HS thực hiện theo cặp hoặc nhóm bàn:+ Đọc số liệu thống kê trên biểu đồ hình quạt tròn đã cho về các loại chất liệu dùng để làm sản phẩm tái chế.+ Quan sát biểu đồ và tính toán để hoàn thành các số liệu cho trên biểu đồ hình quạt tròn.- Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo,chia sẻ kết quả, cách làm- GV có thể hỏi thêm HS: Từ các thông tin trên, em rút ra nhận xét gì?Lưu ỷ: HS tập trung vào kỹ năng thống kê, giảm nhẹ kĩ năng trình bày bài giải như bài toán có lời văn.**(\*) Củng cố, dặn dò**- Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì? -Về nhà các em có thể tìm thêm các bài tập tương tự làm thêm để rèn cho thành thạo . | - HS đọc yêu cầu 1.- Trả lời câu hỏi dựa vào biểu đồ cột biểu thị số cây do từng học sinh trong nhóm Sao Mai trồng ở vườn trường.-HS thảo luận nhóm 2.-Học sinh chơi trò chơi.-Có 5 bạn .Lan trồng được 3 cây,Hoà trồng được 2 cây ,Liên trồng được 2 cây ,Mai trồng được 8 cây ,Dũng trồng được 4 cây -HS đọc yêu cầu bài toán- a)Quan sát kết quả điều tra về sở thích ăn các loại hoa quả của học sinh lớp 5A đã được ghi trong bảng. Dựa vào kết quả kiểm đếm để hoàn thành bảng thống kê số liệu.b) Dựa vào bảng thống kê số liệu, hoàn thành biêu đồ cột biểu diễn số liệu trên. - Làm bài vào vở bài tập ,chia sẻ kết quả nhóm 2Ví dụ :-Loại quả nào học sinh lớp 5A thích ăn nhất ? - Loại quả nào học sinh lớp 5A ít ăn nhất ?- Ý nghĩa của việc kiểm đếm: Một người chủ gia đình sẽ thống kê các chi phí trong gia đình để hoạch định kế hoạch chi tiêu; các bộ phận OTK (quản lý chất lượng) dùng kiểm tra xác suất để kiểm tra chất lượng sản phẩm; các bác sĩ, kỹ sư nông nghiệp, kỹ sư hóa thực phẩm cũng dùng thống kê thực nghiệm để đưa ra các quyết định….Biểu diễn số liệu bằng bảng thống kê ,Biểu đồ cột giúp cho chúng ta dễ đọc ,dễ hiểu ,dễ so sánh các số liệu.- Học sinh lắng nghe- Quan sát biểu đồ và trả lời câu hỏi- Thảo luận nhóm 2- Qua đó cùng nhau trả lời các câu hỏi liên quan đến thông tin về số liệu trong bảng thống kê.a)Có 25% sản phẩm làm từ thủy tinh được tái chế.b)Có 45% sản phẩm làm từ nhôm dược tái chế.c) Sản phẩm làm từ nhôm được tái chế nhiều nhất. Sản phẩm làm từ nhựa được tái chế ít nhất.- Các sản phẩm từ thuỷ tinh,nhôm,nhựa có thể tái chế để sử dụng lại nên chúng ta nên phân loại rác tái chế vừa tiết kiệm vừa giữ vệ sinh môi trường.- Một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu). |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL – Lớp 5**

**Bài 24: XÂY DỰNG THẾ GIỚI HOÀ BÌNH**

**(Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

*-* Sử dụng một số tư liệu (tranh ảnh, một số câu chuyện về Liên hợp quốc, truyền thuyết về chim bồ câu và cành ô-liu, phong trào Chữ thập đỏ, Thể vận hội Ô-lim-píc,...), trình bày được mong ước và cố gắng của nhân loại trong việc xây dựng một thế giới hoà bình.

**2. Năng lực chung:**

-*Tự chủ và tự học*: tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- *Giao tiếp và hợp tác*: tham gia hoạt động nhóm, trình bày sản phẩm học tập được giao.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thể hiện sự sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- *Nhân ái*: tinh thần tương thân, tương ái giữa các dân tộc, cộng đồng trên thể giới.

- *Chăm chỉ*: tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**\* Lồng ghép giáo dục Quốc phòng- An ninh**

- Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giáo dục tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh ảnh, sơ đồ có liên quan đến bài học. Phiếu học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**- GV cho HS quan sát hình 1 ở phần Khởi động trong SGK.- GV cho HS nêu nội dung hình 1- GV nêu câu hỏi: Theo em, chúng ta cần phải làm gì để có được một thế giới hoà bình?- GV dẫn dắt HS vào bài học:  **Bài 24 – Xây dựng thế giới hoà bình (Tiết 1)** | - HS quan sát hình 1- Hình 1. Biểu tình ở Mỹ phản đối chiến tranh ở Việt Nam năm 1968- HS suy nghĩ và chia sẻ.+ Tôn trọng lẫn nhau: Chúng ta cần tôn trọng và quan tâm đến nhau, bất kể chúng ta khác nhau như thế nào về ngôn ngữ, tôn giáo, hoặc giai cấp.+ Giải quyết xung đột bằng cách nói chuyện: Khi có xung đột, chúng ta nên thử giải quyết bằng cách trò chuyện và lắng nghe nhau. Điều này giúp chúng ta hiểu lẫn nhau hơn và tìm ra giải pháp hòa bình.+ Không bạo lực: Chúng ta không nên sử dụng bạo lực để giải quyết xung đột. Thay vào đó, chúng ta nên tìm cách thương lượng và đưa ra giải pháp hòa bình.+ Học hỏi và chia sẻ: Chúng ta nên luôn muốn học hỏi từ nhau và chia sẻ kiến thức, kỹ năng và tình yêu thương. Điều này giúp chúng ta xây dựng một thế giới đầy đủ hoà bình và hạnh phúc.- HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học. |
| **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:****Hoạt động 1: Trình bày mong ước và cố gắng của nhân loại trong việc xây dựng một thế giới hoà bình***Mục tiêu:* Trình bày được mong ước và cố gắng của nhân loại trong việc xây dựng một thế giới hoà bình. |
| A white rectangular object with black text  AI-generated content may be incorrect.- Bước 1: GV cho HS làm việc nhóm, đọc thông tin và quan sát các hình 2, 3, 4 để hoàn thành sơ đồ tư duy trình bày mong ước và cố gắng của nhân loại trong việc xây dựng một thế giới hoà bình. GV yêu cầu HS áp dụng kĩ thuật Khăn trải bàn, mỗi thành viên nhóm suy nghĩ và viết ra góc khăn trải bàn của mình. Nhóm sẽ thảo luận và viết kết quả vào giữa khăn trải bàn. - GV hỏi: + Sơ đồ tư duy nội dung gì?+ Có mấy ý chính cần tìm, là những ý nào?+ Với mỗi ý chính ta cần làm gì?+ Khi sử dụng sơ đồ tư duy ta cần chú ý điều gì?Bước 2: Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý.Bước 3: GV nhận xét và tổng kểt kiến thức. - Mong ước của toàn nhân loại là thế giới được hoà bình. Ước mong đó được thể hiện thông qua các hoạt động của Liên hợp quốc, trong thế vận hội Olympic, Uỷ ban chữ thập đỏ quốc tế.+ Với quyền hạn của mình, Liên hợp quốc đã đưa ra một số quyết sách đối với những vấn để toàn cầu như hoà bình và an ninh, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững, các quyền con người, giải trừ vũ khí, khủng hoảng nhân đạo và y tế.....+ Thế vận hội Olympic: biểu tượng của hoà bình và hữu nghị.+ Uỷ ban Chữ thập đỏ quốc tế là tổ chức của Phong trào Chữ thập đỏ quốc tế, được thành lập năm 1863. Đây là tổ chức hoạt động trên toàn thế giới nhằm hỗ trợ nhân đạo cho những người bị ảnh hưởng bởi xung đột, bạo lực vũ trang và thúc đẩy pháp luật bảo vệ nạn nhân của chiến tranh.- Cho học sinh xem video về một số hoạt động của Liên hợp quốc đưa ra một số nhận xét.**\* GV lồng ghép giáo dục Quốc phòng- An ninh**- Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giáo dục tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau. | - HS thảo luận nhóm 4 , đọc thông tin và hoàn thành sơ đồ tư duy- Mong ước hoà bình của nhân loại- Có 4 ý chính : hoà bình là..,một số hoạt động của Liên hợp quốc…- Với mỗi ý ta cần tìm các từ ngữ thể hiện nổi bật ý đó.- Chú ý: + Viết ra các nội dung tóm tắt nổi bật của ý đó– HS hoàn thành sơ đồ tư duy và báo cáo trước lớp (GV có thể chụp bài làm của HS, chiếu lên bảng. Khuyến khích học sinh có thể vẽ sơ đồ tư duy theo các mẫu khác nhau)- Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe**-** Học sinh xem và nhận xét |
| **III. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**- GV nhận xét tiết học.- Về nhà chuẩn bị: Đọc trước phần HĐ2 hoàn thành phiếu học tập |  - HS lắng nghe. - Thực hiện ở nhà |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

.....................................................................................................................................

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Tư ngày 07 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về các từ loại đã học ở lớp 5 và cấp Tiểu học.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: chỉ ra danh từ chung, danh từ riêng, động từ, tính từ, đại từ và kết từ.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

– Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Củng cố kiến thức về từ  |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*****Cách tiến hành**- GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.+ Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.+ HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.**Hoạt động 2: *Ôn tập về từ*** - Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 6 và hoàn thành bài tập- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.***Bài 2***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tập- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.- HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.- HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu bài 1- HS thảo luận nhóm 6- Kết quả:

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm** | **Từ** |
| Danh từ | Danh từ chung | Trời, đất |
| Danh từ riêng | Ngân Hà, Trái Đất |
| Động từ | nhìn, tập trung |
| Tính từ | quang đãng, sáng, tuyệt đẹp |
| Đại từ | chúng ta, chúng, đó |
| Kết từ | mặc dù, nhưng, với, mà, thì |

- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu bài 2- HS thảo luận nhóm đôi - Kết quả: ***Vì*** *Trái Đất hình cầu, có độ cong* ***nên*** *khi đứng trên mặt đất,* ***ta*** *không thể nhìn thấy toàn bộ cầu vồng.* ***Ta*** *chỉ có thể ngắm toàn bộ cầu vồng* ***từ trên*** *vệ tinh* ***hoặc*** *tàu vũ trụ*. + Các từ in đậm là đại từ, in đậm và gạch chân là kết từ. - Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Tiếng Việt– Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá các kiểu bài văn miêu tả và củng cố kĩ năng viết bài văn tả phong cảnh.

 ***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh, biết thể hiện tình cảm, cảm xúc của em, giới thiệu được với bạn về dàn ý của em.

**2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: xác định được cách lập dàn ý cho bài văn miêu tả.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về dàn ý mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để dàn ý của mình tốt hơn.

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Ôn tập kĩ năng viết bài văn miêu tả. (HS chọn 1 trong 2 đề) |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm traở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu- GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành. - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.- GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2: Ôn tập kĩ năng viết bài văn miêu tả**Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc đề bài.- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi.- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án.***Bài 2***- GV gọi HS đọc đề bài.- GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề.- GV yêu cầu HS đọc gợi ý.- GV yêu cầu HS lập dàn ý vào vở.- GV mời HS đọc lại bài làm của mình.**-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung**-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV- HS đọc- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.- HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu đề bài.- HS thảo luận nhóm đôi.- ***Kết quả***: Ở lớp 4, lớp 5, em đã tập viết bài văn tả những loại sự vật là: tả cây cối, tả con vật, tả người, tả phong cảnh.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung- HS đọc yêu cầu đề bài- Học sinh chọn 1 trong 2 đề:a. Tả bầu trời vào một đêm đầy sao.b. Tả một ngày nắng đẹp (hoặc một cơn mưa).- HS đọc gợi ý trong SGK.- HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết dàn ý vào vở.- HS đọc bài làm của mình trước lớp.- HS nhận xét, bổ sung.- HS lắng nghe, thục hiện |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**BÀI 88: ÔN TẬP VỀ MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT**

**(Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu).

- Củng cố kĩ năng kiểm đếm kết quả xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên (được quan tâm hay ưa thích) và sử dụng tỉ số để biểu diễn số lần xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên đó với tổng số lần thực hiện hành động.

- Phát triển các NL toán học.

**2**. **Năng lực chung**:

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động** **-**GV nêu yêu cầu khởi động: “Kể tên các công cụ thống kê đã học.”-GV hỏi thêm để biểu diễn số liệu là tỉ số phần trăm ,ta nên dùng công cụ thống kê nào?-Nhận xét, dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện theo nhóm 2.\*Dự kiến kết quả+ Bảng thống kê+ Biểu đồ tranh,biểu đồ cột,biểu đồ hình quạt tròn- Biểu đồ hình quạt tròn- HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.-HS nghe. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập****Mục tiêu:**- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu).- Củng cố kĩ năng kiểm đếm kết quả xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên (được quan tâm hay ưa thích) và sử dụng tỉ số để biểu diễn số lần xuất hiện của hiện tượng ngẫu nhiên đó với tổng số lần thực hiện hành động. |
| **Bài 4**-GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 chia sẻ kết quả-Gv chụp bài làm của học sinh,yêu cầu chia sẻ trước lớp cách làm-GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập | - HS đọc yêu cầu 4.- a)HS đọc tình huống, quan sát bảng ghi kết quả của 18 lần quay vòng quay ngẫu nhiên. Dựa vào kết quá kiểm đếm để hoàn thành bảng thống kê số liệu.b)Sử dụng tỉ số đề so sánh số lần kim quay chỉ vào phần màu vàng so với tống số 18 lẩn quay của kim.-HS làm bài cá nhân-Học sinh chia sẻ kết quả nhóm 2.- HS chia sẻ trước lớp-Kim quay dừng ở phần màu vàng 7 lần,đỏ 6 lần,xanh 5 lần .Tỉ số số lần kim quay chỉ vào phần màu vàng so với tống số 18 lẩn quay của kim là 7/18- HS lắng nghe |
| **C. Vận dụng****Mục tiêu:**- Củng cố kỹ năng đọc và nhận xét thông tin trên một số công cụ biểu diễn số liệu thống kê đã được học (biểu đồ cột. biểu đồ hình quạt tròn, bảng thống kê số liệu). |
| **Bài 5**-GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 5-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.? Nêu tên các biểu đồ- Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, đặt câu hỏi và trả lời liên quan đến các thông tin trên từng biểu đồ.- GV trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.-GV gợi ý giúp HS nói ý nghĩa thống kê của việc sử dụng từng loại biểu đồ trong cuộc sống. HS thảo luận, GV gợi ý giúp HS nói lên những điểm cần lưu ý khi sử dụng các loại biểu đồ khác nhau.**\*Củng cố, dặn dò**-Qua tiết học hôm nay, em đã ôn tập những kiến thức gì?- Có điều gì em cần thầy/cô chia sẻ thêm không?-Chuẩn bị cho bài 89: Em ôn lại những gì đã học | - HS đọc yêu cầu 5-Thảo luận đặt câu hỏi và trả lời liên quan đến các thông tin trên từng biểu đồ.+ Biểu đồ tranh về số sách học sinh đã mượn thư viện;+ Biểu đồ cột điều tra về sở thích của học sinh lớp 5A;+ Biểu đồ hình quạt tròn điều tra về phương tiện đến trường của học sinh lớp 5A.- Thảo luận nhóm 2- Nghe luật chơi và chơi trò chơi phỏng vấn về thông tin trên biểu đồ- Nêu ý nghĩa của việc sử dụng từng loại biểu đồ trong cuộc sống.Lưu ý: cần chú ý lựa chọn những công cụ thống kê một cách thích hợp. Chẳng hạn khi lập bảng thống kê số liệu, cần chú ý thống kê theo tiêu chí nào, với mỗi tiêu chí số lượng cụ thể là bao nhiêu.-HS nêu ý kiến - HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC– Lớp 5**

**ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG LEO TRÈO**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

-Học sinh thực hiện động tác trèo qua thang chữ A. Hs thực hiện đúng động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập

**2. Về năng lực:**

**2.1. Về năng lực chung:**

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác với các bạn trong lớp.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện đúng động tác trèo qua thang chữ A

Bài học góp phần bồi dưỡng cho học sinh các phẩm chất cụ thể:

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Chủ động trong các giờ kiểm tra của các nội dung sau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Bịt mắt bắt dê”*A group of children holding hands  AI-generated content may be incorrect. | 5’ – 7’3’ - 5’1-2l2lx8n1’- 2’ | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học. - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.- Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv. GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động.- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn. |
| **II. Hoạt động luyện tập và kiểm tra:****\*Ôn động tác trèo qua thang chữ A****\*Kiểm tra: động tác trèo qua thang chữ A:**Kiểm tra lần lượt theo danh sách HS | 20-22’4’-6’14-16’ | - Các tổ thực hiện luyện tập theo tổ dưới sự chỉ huy của cán sự.- Lần lượt HS lên thực hiện theo danh sách- Sau khi các HS thực hiện xong các nội dung Gv nhận xét chung.- Tuyên dương tổ có ý thức tập luyện tốt. | - Hs thay phiên nhau hô nhịp. \* \* \* \* \*\* \* \*\* \*\* \* GV \* \* \* \*\* \* \*  \* \* \* \* \* - HS chú ý thực hiện theo khẩu lệnh.- Lần lượt HS lên kiểm tra theo danh sách của GV. Các HS còn lại quan sát, nhận xét. GV \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* |
| **III. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. | 4’- 6’ | - GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **MỨC ĐẠT** | **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** |
| **HOÀN THÀNH TÔT** | - Thực hiện tốt VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện động tác trèo qua thang chữ A đúng kĩ thuật và đẹp- Tham gia tích cực các trò chơi vận động- Tích cực, trung thực trong tập luyện và hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **HOÀN THÀNH** | - Biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Bước đầu biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện được động tác trèo qua thang chữ A- Có tham gia các trò chơi vận động nhưng chưa tích cực - Tích cực trong tập luyện và bước đầu hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **CHƯA HOÀN THÀNH** | - Chưa biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Chưa biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Chưa thực hiện được động tác trèo qua thang chữ A- Hạn chế tham gia các trò chơi vận động- Chưa hoàn thành lượng vận động của bài tập- Ý thức và tinh thần tập luyện chưa cao |

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Khoa học– Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI NĂM**

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Năm ngày 08 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

- Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về câu đơn, câu ghép và các thành phần câu đã được học ở cấp Tiểu học.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: tìm câu đơn, câu ghép, biết xác định chủ ngữ, vị ngữ cảu câu.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết thảo luận nhóm theo yêu cầu đề bài.

– Phát triển PC chăm chỉ, trách nhiệm: tích cực, chủ động thực hiện các nhiệm vụ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc, phiếu học tập bài 1, 2 cho HS.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Ôn tập về câu  |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng*****Cách tiến hành**- GV căn cứ vào số HS trong lớp, phân phối thời gian hợp lý để mỗi giờ kiểm tra được một số HS. Trong tiết 1, đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng của khoảng 20% số HS trong lớp.+ Từng HS lên bốc thăm để chọn đoạn, bài đọc hoặc đọc thuộc lòng kèm CH đọc hiểu.+ HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời câu hỏi đọc hiểu.- GV nhận xét, đánh giá, cho điểm. HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.**Hoạt động 2: *Ôn tập về câu***- Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, mỗi HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 1.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 và hoàn thành bài tậpb. ***Câu đơn***: *Thuyền chồn lên hụp xuống như nô giỡn.* *Biển khi nổi sóng, trông lại càng lai láng mênh mông****Câu ghép***: *Gió càng lúc càng mạnh, sóng cuộn ào ào.* *Sóng đập vào vòi mũi thùm thùm, chiếc thuyền vẫn lao mình tới*.- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng.***Bài 2***- GV gọi HS đọc yêu cầu bài 2.- Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và hoàn thành bài tậpb. *Thuyền / chồn lên hụp xuống như nô*  *CN CN**giỡn.**Biển / khi nổi sóng, / trông lại càng lai láng* CN TRN VN*mênh mông.**Gió // càng lúc càng mạnh, // sóng / cuộn*  CN VN CN VN*ào ào.**Sóng / đập vào vòi mũi thùm thùm,// chiếc* CN VN CN *thuyền / vẫn lao mình tới*. VN- Đại diện các nhóm trình bày.- GV nhận xét, chốt đáp án đúng | - Học sinh bốc thăm, đọc các bài đọc theo hướng dẫn của GV.- HS trả lời các câu hỏi đọc hiểu theo YC của GV.- HS đọc chưa đạt sẽ tiếp tục ôn luyện và kiểm tra lại.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu bài 1- HS thảo luận nhóm 4- Kết quả: a. ***Câu đơn***: *Cây phượng đỏ có từ rất lâu****Câu ghép***: *Gốc phượng xù xì, cành lá xum xuê, rợp mát cả một vùng.* *Bọn con trai chơi chọi gà bằng hoa phượng, lũ con gái chơi chuyền, nhảy dây, chơi ô ăn quan dưới gốc phượng*.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung.- HS đọc yêu cầu bài 2- HS thảo luận nhóm đôi - Kết quả: a. *Cây phượng / đã có từ rất lâu*. CN VN*Gốc phượng / xù xì, // cành lá / xum xuê, rợp*  CN VN CN VN*mát cả một vùng.**Bọn con trai / chơi chọi gà bằng hoa phượng*,  CN VN// *lũ con gái / chơi chuyền, nhảy dây, chơi ô*  CN VN*ăn quan dưới gốc phượng.*- Đại diện các nhóm trình bày.- HS nhận xét, bổ sung |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán – Lớp 5**

**BÀI 89: EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (Tiết 1)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

Củng cố các kỹ năng:

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.

+ Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (không yêu cầu HS vẽ hình).

+ Sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện trong một thí nghiệm so với tổng số lần thực hiện thí nghiệm có ở những trường hợp đơn giản.

+ Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT. Giấy A3

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động****Bài 1**. HS chơi trò chơi “Lời mời chơi”HS đưa ra những lời mời ôn lại kiến thức đã học, bạn nào nhận được lời mời sẽ thực hiện lời mời. Chẳng hạn:+ Bạn A: Mời bạn nêu các công cụ thống kê đã học + Bạn B: Biểu đồ hình quạt tròn được sử dụng khi nào?- GV tổ chức cho HS chơi trước lớp.- Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét-GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.- Bạn A trả lời : biểu đồ tranh, bảng thống kê số liệu, dãy số liệu thống kê, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.- Khi số liệu là tỉ số phần trăm- HS chơi trò chơi. - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.-HS nghe. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập****Mục tiêu:**+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình quạt tròn.+ Sử dụng được tỉ số để mô tả số lần lặp lại của một khả năng xảy ra (nhiều lần) của một sự kiện trong một thí nghiệm so với tổng số lần thực hiện thí nghiệm có ở những trường hợp đơn giản. |
| **Bài 2**-GV gọi HS đọc bài tập 2- Bài toán cho biết gì ?-Em có nhận xét gì về quan hệ số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng ?-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 theo kĩ thuật khăn trải bàn:Mỗi người ngồi vào vị trí. Tập trung vào câu hỏi. Viết vào ô mang số của bạn câu trả lời. Mỗi cá nhân làm việc độc lập trong khoảng vài phút. Kết thúc thời gian làm việc cá nhân, các thành viên chia sẻ, thảo luận và thống nhất các câu trả lời. Viết những ý kiến chung của cả nhóm vào ô giữa tấm khăn trải bàn (giấy A3)- HS chia sẻ kết quả-HS đưa ra ý kiến và lập luận để thể hiện quan điểm về ý kiến: 50 / xăng có đủ cho ô tô đó đi đoạn đường 400km không?-HS viết câu trả lời vào vở.-GV nhận xét, đánh giá và tổng kết bài tập**Bài 3** -GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3- Bài toán cho biết gì?-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.-Gv yêu cầu HSlàm bài cá nhân, sau đó chia sẻ vì sao chọn đáp án đó trong nhóm 2.-GV yêu cầu học sinh chia sẻ trước lớp.-G V đặt câu hỏi để HS ước lượng số học sinh thích bóng đá- Nhận xét**Bài 4** - GV gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4- Bài toán cho biết gì?-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.- Yêu cầu HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2- Yêu cầu chia sẻ trước lớp qua trò chơi “Bạn hỏi -Tôi trả lời”**(\*) Củng cố, dặn dò**Tiết học vừa rồi chúng ta đã ôn những nội dung gì? -Về nhà chuẩn bị bài tiếp theo. | - HS đọc bài 2- Bảng thống kê của Toàn ghi lại thông tin về số số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng trong chuyến du lịch.- Nhận xét quan hệ giữa số ki-lô-mét đi được và số lít xăng đã dùng là quan hệ phụ thuộc đại lượng này gấp lên bao nhiêu lần thì đại lượng kia cùng gấp lên bấy nhiêu lần.- Tính xem 50 l xăng có đủ cho ô tô đó đi đoạn đường 400km không?-HS thảo luận nhóm 4.HS có thể có nhiều cách lập luận khác nhau. Chẳng hạn: 400 km gấp 40 km 10 lần nên số lít xăng đã dùng cũng gấp 10 lần số lít xăng đã dùng khi đi 40km là 4,8 X 10 = 48 (l). Do đó, 50 l xăng đù đề ô tô đi đoạn đường 400 km. - Làm bài vào vở - HS lắng nghe- HS đọc yêu cầu bài tập 3- Biểu đồ hình quạt tròn về sự ưa thích các môn thể thao của 400 học sinh ở 1 trường tiểu học.- Tính, ước lượng số học sinh thích bóng rổ và khoanh vào đáp án đúng- Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 2- Hs nêu đáp án đúng là D. HS giải thích nhiều cách ví dụ ¼ hình tròn là 400: 4 = 100 (học sinh) mà số học sinh thích bóng rổ chiếm khoảng hơn ¼ hình tròn…- HS ước lượng- HS đọc yêu cầu bài tập 4- Bảng thống kê kết quả tung đồng xu của bạn Trang.-Quan sát bảng thống kê trả lời các câu hỏi-HS làm bài cá nhân, sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2- Đại diện chia sẻ trước lớpa) Trang đã tung đồng xu tất cả 40 lần.b) Tỉ số giữa số lần mặt sấp đồng xu xuất hiện và tống số lẩn Trang đã tung đồng xu là 16/40c)Tỉ số giữa số lần mặt ngửa đồng xu xuất hiện và tồng sổ lần Trang đã tungđồng xu là 24/40.- Bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình quạt tròn. |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**-----------------------------------------------------------------------------------------**

**Thời gian thực hiện: Thứ Sáu ngày 09 tháng 5 năm 2025**

**Môn: Tiếng Việt – Lớp 5**

**ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phát triển các năng lực đặc thù**

***1.1. Phát triển năng lực ngôn ngữ***

 - Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, HTL của HS. HS đọc diễn cảm trôi chảy, đạt tốc độ khoảng 100 tiếng / phút, thuộc lòng các khổ thơ, bài thơ đã HTL ở nửa cuối học kì II.

 - Thực hiện được các BT, qua đó hệ thống hoá kiến thức về câu đơn, câu ghép và các thành phần câu đã được học ở cấp Tiểu học.

 ***1.2. Phát triển năng lực văn học***

- Biết chọn 1 trong 2 đề và trao đổi, viết đoạn văn ngắn, sau đó chọn một câu trong đoạn văn ngắn cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.

 **2. Góp phần phát triển các năng lực chung và phẩm chất**

**2.1. Phát triển các năng lực chung**

– Phát triển NL tự chủ và tự học: HS tự giải quyết nhiệm vụ học tập: biết viết một đoạn văn ngắn tả cảnh.

– Phát triển NL giao tiếp và hợp tác: HS biết trao đổi với bạn về đoạn văn mình chọn, lí do lựa chọn.

– Phát triển NL giải quyết vấn đề và sáng tạo: HS biết cách xử lí: bảo vệ quan điểm hoặc tiếp nhận góp ý từ bạn để đoạn văn của mình tốt hơn.

**2.2. Bồi dưỡng phẩm chất chủ yếu**

*Phẩm chất yêu nước:* Thể hiện được quyết tâm học tập, rèn luyện để mai sau góp phần xây dựng đất nước.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV chuẩn bị: máy tính, máy chiếu, tờ phiếu viết tên các bài tập đọc.

- HS chuẩn bị: SGK *Tiếng Việt 5*, tập 2.

**III.** **CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (5 phút)** |
| - Cho HS hát- GV yêu cầu HS nêu lại tên các chủ điểm đã học- Giới thiệu bài - Ghi bảng  | - HS hát- HS nêu tên các chủ điểm.- HS ghi vở |
| **B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HÀNH (28 phút)**Mục tiêu: - Củng cố các chủ điểm đã học từ tuần 18 đến tuần 35.- Ôn tập về câu. (HS chọn 1 trong 2 đề) |
| **Hoạt động 1: *Đánh giá kĩ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng***Cách tiến hành: - GV tổ chức cho HS chưa được kiểm traở tiết trước lên bốc thăm đoạn, bài đọc và câu hỏi đọc hiểu.- GV gọi HS đọc đoạn, bài văn (không nhất thiết phải đọc hết); trả lời CH đọc hiểu- GV nhận xét, chấm điểm theo hướng dẫn tại các văn bản chỉ đạo hiện hành. - Những HS đọc chưa đạt sẽ ôn luyện tiếp để kiểm tra lại.- GV tuyên dương và nhắc nhở những HS còn chậm kĩ năng đọc rèn luyện thêm.**Hoạt động 2: Ôn tập về câu**Trong khi chờ đến lượt kiểm tra đọc thành tiếng và HTL, HS tự đọc thầm và làm BT trong SGK.***Bài 1***- GV gọi HS đọc đề bài.- GV yêu cầu học chọn 1 trong 2 đề.- GV yêu cầu HS chọn 1 trong 2 đề và viết đoạn văn hoàn chỉnh vào vở.- GV mời HS đọc lại bài làm của mình.**-** GV yêu cầu các bạn lắng nghe và nhận xét bổ sung.***Bài 2:*****-** Giáo viên nhận xét, hướng dẫn HS cách chọn chi tiết để giới thiệu và bình chọn đoạn văn hay.**-** GV nêu nhận xét của mình, qua đó, giúp HS cả lớp rút kinh nghiệm về việc tả phong cảnh và về xác định câu đơn, câu ghép. | + HS lên bốc thăm theo sự hướng dẫn của GV- HS đọc- Học sinh chú ý lắng nghe.- HS rèn luyện đọc thêm ở nhà.- HS lắng nghe và khen ngợi bạn.- HS lắng nghe GV nhận xét, có thể đặt câu hỏi nếu chưa rõ.- HS đọc thầm bài và làm bài tập- HS đọc yêu cầu đề bài.- Học sinh chọn 1 trong 2 đề:a. Viết một đoạn văn ngắn tả cảnh nắng sớm. Chọn một câu em thích trong đoạn văn vừa viết và cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.b. Viết đoạn văn ngắn tả cảnh bắt đầu một trận mưa rào. Chọn một câu em thích trong đoạn văn vừa viết và cho biết đó là câu đơn hay câu ghép.- HS làm việc cá nhân, HS chọn đề và tự viết đoạn văn vào vở.- HS đọc bài làm của mình trước lớp.- HS nhận xét, bổ sung.- HS trao đổi. GV theo dõi, giúp đỡ HS, nhắc các em chú ý khi bạn xác định câu, ghi chép trong quá trình nghe; hướng dẫn các em cách trao đổi với bạn.- Một số học sinh trình bày trước lớp- Các HS còn lại nêu ý kiến, góp ý, hỏi thêm những chi tiết chưa rõ. |
| **C. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (2 phút)**- GV nhận xét tiết học.- Nhắc HS đọc thành tiếng chưa đạt chuẩn, chuẩn bị để kiểm tra lại vào buổi sau. | - HS lắng nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

...............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Toán– Lớp 5**

**BÀI 89 : EM ÔN LẠI NHỮNG GÌ ĐÃ HỌC (Tiết 2)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng bảng thống kê số liệu, biểu đồ hình cột, biểu đồ hình quạt tròn.

+ Sắp xếp được số liệu vào biểu đồ hình quạt tròn (không yêu cầu HS vẽ hình).

+ Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế.

-Phát triển các NL toán học.

**2. Năng lực chung:**

- Phát triển năng lực tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua việc khuyến khích học sinh tự học tham gia các hoạt động nhóm và thảo luận, trình bày kết quả.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ trong tính toán và làm bài; trung thực trong đánh giá kết quả học tập cả bản thân, của bạn; có trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

**1. Giáo viên**

- Ti vi, máy tính, bài trình chiếu PPT.

- SGK, SGV Toán 5 tập 2 bộ sách Cánh Diều.

**2. Học sinh**

- SGK, Vở Bài tập Toán 5 tập 2, dụng cụ đóng vai

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Hoạt động khởi động****Bài 1**. - GV có thể kiểm tra bài cũ bằng trò chơi lật mảnh ghép với các nội dung dưới đây:MG1: Nêu cách tính thể tích hình hộp chữ nhậtMG2: Trong biểu đồ hình quạt tròn,cả hình tròn ứng với bao nhiêu phần trăm?MG3: Tính 50% của 84900 MG4: 40 cm = …m- Qua mỗi lượt, GV hướng dẫn HS cả lớp nhận xét-GV nhận xét, tổng kết hoạt động. | -HS cả lớp lắng nghe luật chơi.- HS chơi trò chơi. - HS nhận xét; cả lớp lắng nghe.-HS nghe. |
| **B. Hoạt động thực hành, luyện tập****Mục tiêu:**+ Đọc và mô tả được các số liệu ở dạng biểu đồ cột, biểu đồ hình quạt tròn. |
| **Bài 5**-GV gọi HS đọc bài tập 5- Bài toán cho biết gì ?HS quan sát các biểu đồ rồi nêu nhận xét. GV gợi ý đặt các câu nói làm nổi bật các thông tin liên quan. Chẳng hạn:+ Biểu đồ hình quạt tròn thống kê về việc gì?+ Có mấy loại hạt được thống kê?+ Mồi hình quạt tròn của biểu đồ cho ta biết thông tin gì?-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.- Yêu cầu thảo luận nhóm 4- HS chia sẻ kết quả-GV chốt lại, gợi ý giúp HS nhận ra ý nghĩa của việc sử dụng các công cụ thống kê trong cuộc sống, mồi công cụ thống kê có thế mạnh riêng, vì vậy cẩn lựa chọn các công cụ thống kê để biểu diễn số liệu thống kê một cách hợp lý, linh hoạt. | - HS đọc bài 5- Biểu đồ hình quạt tròn và biểu đồ cột- Thống kê phần trăm số hạt từng loại.-A,B,C,D của cơ sở nhân giống lúa.Tổng số hạt là 5000 hạt.- Hạt A 35%,B 20%,C 20%- HS dựa vào thông tin trên biểu đồ hình quạt tròn và thông tin trong bài đề tìm số hạt của giống lúa loại C và loại D, hoàn thiện thông tin trên biểu đồ cột.-HS thảo luận nhóm 4.- HS chia sẻ trước lớp- Chẳng hạn : Số hạt giống loại C là : 5000 : 100 x 20 = 1000 (hạt) Phần trăm số hạt loại D là : 100%-35%-20%-20%=25% Số hạt giống loại D là : 5000 : 100 x 25 = 1250 (hạt) - HS lắng nghe |
| **B. Hoạt động vận dụng****Mục tiêu:**Vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tế. |
| Bài 6 -GV gọi HS đọc bài tập 6- Bài toán cho biết gì?-Gv yêu cầu HS xác định việc cần làm.- Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4- Các nhóm sẽ chia sẻ cách làm qua trò chơi đóng vai“ Người tiêu dùng thông thái”1 bạn đóng vai người mua hàng,2 bạn đóng vai người bán hàng A,B,1 bạn đóng vai người phỏng vấn -GV đặt câu hỏi, chẳng hạn nếu mua 4 lọ thì sao và gợi ý giúp HS nhận ra :Khi quảng cáo, các đơn vị bán hàng sẽ có nhiều chiến lược đem lại cảm giác mua rẻ cho người dùng không cần tính toán cụ thể, kiểm tra giá cả để có một lựa chọn chi tiêu hợp lý của người tiêu dùng thông minh.**Bài 7** -GV gọi HS đọc bài tập 7- Bài toán cho biết gì?-Bài toán hỏi gì?- Yêu cầu HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2- Yêu cầu chia sẻ trước lớp-. Khuyến khích HS chia sẻ cách nghĩ tìm ra cách làm. Đưa ra lập luận, lý lệ hợp lý cho cách giải quyết của mình.(\*) Củng cố, dặn dò- Qua bài học hôm nay, em đã học thêm được điều gì? - Những điều đó giúp ích gì cho em trong cuộc sống hằng ngày? | - HS đọc bài tập 6- Anh Tuấn muốn mua 3 lọ tinh dầu quế.Cửa hàng A bán mỗi lọ giá 89900 đồng với ưu đãi “Mua 2,tặng 1”.Cửa hàng B bán mỗi lọ giá 84 900 đồng với ưu đãi “Giảm 50% giá bán cho hai lọ đầu tiên”.- Anh Tuấn nên lựa chọn mua ở cửa hàng nào có lợi hơn?- Làm bài vào vở bài tập,chia sẻ kết quả trong nhóm 4- Hs đóng vai + Ở cửa hàng A, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 179 800 đồng.+ Ờ cửa hàng B, mua 3 lọ tinh dầu hết số tiền là 169 800 đồng.+ Nên mua ở cửa hàng B có giá rẻ hơn.- Hs suy nghĩ trả lời-HS lắng nghe,vận dụng khi mua hàng- HS đọc bài tập 7- Một hố cát có dạng hình hộp chữ nhật có chiều dài 5m,chiều rộng 1,8m.Người ta đổ vào hố cát đó một lớp cát dày 40 cm-Hỏi người ta đã đổ vào hố cát đó bao nhiêu tấn cát,biết 1 mét khối cát nặng 1,7 tấn.-HS làm bài cá nhân,sau đó chia sẻ kết quả nhóm 2- Đại diện chia sẻ trước lớp- HS giải bài toán và trình bày bài giải: Bài giảiĐối: 40 cm = 0.4 mThể tích cát trong hố cát là:5 X 1,8 X 0,4 = 3,6 (m3)Số tần cát đã đổ vào hố cát đó là:1,7 X 3,6 = 6,12 (tấn)Đáp số: 6,12 tấn cát.- Biểu đồ hình quạt tròn, biểu đồ cột, vận dụng kiến thức toán đã học tính toán để mua hàng, tính số cát.- Em sẽ trở thành người tiêu dùng thông minh … |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: GDTC– Lớp 5**

**ÔN BÀI TẬP THỂ DỤC**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Về phẩm chất:**

- Ôn bài tập thể dục. Hs thực hiện đúng động tác để thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

1. **Về năng lực chung:**
	1. **Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự ôn lại các động tác bài tập thể dục với hoa ở nhà.

- Giao tiếp và hợp tác: Thông qua các hoạt động nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

* 1. **Năng lực đặc thù:**

- NL chăm sóc SK:  Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện. Biết điều chỉnh trang phục để thoải mái và tự tin khi vận động, biết điều chỉnh chế độ dinh dưỡng đảm bảo cho cơ thể.

- NL giải quyết vấn dề và sáng tạo: Thông qua việc học tập tích cực, chủ động tiếp nhận kiến thức và tập luyện.

- Tự giác, tích cực trong tập luyện; Yêu nước, chăm chỉ, trách nhiệm và trung thực.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh động tác liên quan đến bài học; trang phục thể thao; còi phục vụ trò chơi.

-Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao, trang phục thể thao

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Hoạt động mở đầu****1. Nhận lớp****2. Khởi động**- Chạy nhẹ nhàng 1 vòng quanh sân tập.- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... **3. Trò chơi.**- Trò chơi *“Chiếc giày còn lại”* | 5’– 7’3’- 5’1-2l2lx8n1l | - Nghe cán bộ lớp báo cáo.- Hỏi về sức khỏe của Hs.- Cô trò chúc nhau.- Phổ biến nội dung, nhiệm vụ và yêu cầu giờ học. - GV di chuyển và quan sát, chỉ dẫn cho HS thực hiện.- Gv tổ chức HS chơi trò chơi. | - Cán sư tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp học cho Gv. GV  \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \*- Cán sự điều khiển lớp khởi động.- Hs chơi đúng luật, nhiệt tình sôi nổi và đảm bảo an toàn. |
| **II. Hoạt động luyện tập:**\* Tập hoàn thiện bài tập thể dục với hoa:*- Tập luyện cá nhân**- Tập luyện theo cặp**- Tập luyện theo tổ nhóm**- Thi đua giữa các tổ* | 20-22’3 lần3 lần3 lần1lần | - GV tổ chức cho HS luyện tập- GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.- GV tổ chức cho HS luyện tập cặp đôi- GV sửa sai- Yc tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực quy định.- GV sửa sai- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. | - HS tập theo hướng dẫn của giáo viên∇- Hs tiến hành tập luyện cặp đôi theo sự hướng dẫn của Gv:∇- Hs tiến hành tập luyện theo tổ nhóm dưới sự hướng dẫn của Gv và cán sự lớp: • • • • • • • • • •• •∇• •• •• •• •-Tổ trưởng điều khiển lớp tập luyện- Từng tổ lên thi đua - trình diễn 🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 |
| **IV. Vận dụng**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Củng cố hệ thống bài học - Nhận xét và hướng dẫn tập luyện ở nhà. |  | - GV hướng dẫn.- Gv cùng hs hệ thống lại bài (đưa câu hỏi).- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của Hs.- HD sử dụng SGK để Hs ôn lại bài và chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện thả lỏng- Hs cùng Gv hệ thống lại bài (HS quan sát SGK (tranh) trả lời) GV \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \* \*  \* \* \* \* \* \* \* - HS tập chung thực hiện theo hướng dẫn của GV và nhận hướng dẫn tập luyện ở nhà. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: LS & ĐL – Lớp 5**

**Bài 24: XÂY DỰNG THẾ GIỚI HOÀ BÌNH** **(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp để xây dựng thế giới hoà bình.

-Thể hiện được một thế giới trong tương lai qua hình thức vẽ tranh, viết thư, kể chuyện,...

**2. Năng lực chung:**

-*Tự chủ và tự học*: tích cực, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ học tập được giao.

- *Giao tiếp và hợp tác*: tham gia hoạt động nhóm, trình bày sản phẩm học tập được giao.

- *Giải quyết vấn đề và sáng tạo*: thực hiện các nhiệm vụ học tập được giao thể hiện sự sáng tạo.

**3. Phẩm chất**

- *Nhân ái*: tinh thần tương thân, tương ái giữa các dân tộc, cộng đồng trên thể giới.

- *Chăm chỉ*: tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**\* Lồng ghép giáo dục Quốc phòng- An ninh**

- Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giáo dục tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Tranh ảnh, sơ đồ có liên quan đến bài học.

- Phiếu học tập

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**- GV cho HS hát bài hát Em yêu hoà bình, tác giả Nguyễn Đức Toàn.- GV nêu câu hỏi: Nội dung bài hát nói về điều gì?- GV dẫn dắt HS vào bài học:  **Bài 24 – Xây dựng thế giới hoà bình (Tiết 2)** | - HS hát- Bài hát thể hiện tình yêu cuộc sống yên vui, hoà bình của trẻ em.- HS lắng nghe, chuẩn bị vào bài học. |
| **B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI:****Hoạt động 2: Đề xuất ở mức độ đơn giản một số biện pháp để xây dựng thế giới hoà bình***Mục tiêu:* *Đề xuất ở mức độ đơn giản một số biện pháp để xây dựng thế giới hoà bình* |
| *Cách tiến hành*- Bước 1: GV cho HS làm việc theo nhóm, đọc thông tin và quan sát các hình 5,6 trong SGK và đề xuất một số biện pháp để xây dựng thế giới hoà bình thông qua việc hoàn thành phiếu học tập theo gợi ý.Bước 2: Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý.Bước 3: HS hoàn thành sản phẩm. GV nhận xét, tuyên dương các nhóm và hướng dẫn HS ghi bài. Phiếu học tập*Đọc thông tin mục 2 trong SGK trang 115—116 kết họp với việc tìm kiếm tư liệu trên sách, báo và internet, hãy nêu:**1.Những biện pháp để xây dựng một thế giới hoà bình**2.Một hoạt động em đã hoặc sẽ tham gia để xây dựng một thế giới hoà bình* | - HS thảo luận nhóm 4 ,đọc thông tin và chia sẻ phiếu học tập đã chuẩn bị- Đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm. Các nhóm còn lại nhận xét, góp ý.- HS lắng nghe Phiếu học tập1.Giải quyết các cuộc xung đột,mâu thuẫn bằng biện pháp hoà bình.Tuyên truyền ý thức bảo vệ hoà bình.Tích cực tham gia các hoạt động kêu gọi đấu tranh bảo vệ hoà bình. Xây dựng mối quan hệ đoàn kết, hữu nghị, nhân ái; không kì thị, phân biệt chủng tộc.2.Tham gia cuộc vận động đi bộ vì hoà bình … |
| C. LUYỆN TẬP*Mục tiêu:* Củng cố nội dung kiến thức, kĩ năng đã học trong bài học. |
| *Cách tiến hành*- Bước 1: GV cho HS làm việc theo cặp, ôn lại kiến thức để trả lời câu hỏi 1, 2 trong mục Luyện tập.1. Nhân loại đã và đang làm gì để xây dựng một thế giới hoà bình?2. Nêu một hoạt động em đã hoặc sẽ tham gia để xây dựng thế giới hoà bình.- Bước 2: Đại diện các cặp trình bày kết quả thảo luận. HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.- GV yêu cầu HS thực hiện trò chơi:+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia.+ Đại diện nhóm 1 đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời, sau đó đổi vai.-Bước 3: GV nhận xét, tổng kết. | **-**Thảo luận nhóm 2- HS trả lời câu hỏi bằng trò chơi Phỏng vấn.- HS lắng nghe |
| D. VẬN DỤNG*Mục tiêu:* Vận dụng được kiến thức, kĩ năng đã học vào thực tiễn. |
| *Cách tiến hành** Bước 1: GV hướng dẫn cho HS làm việc theo nhóm, lựa chọn một trong hai nhiệm vụ trong mục Vận dụng, thực hiện ở nhà và trình bày kết quả vào buổi học sau.
* Bước 2: HS lựa chọn thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý.

+ Nhiệm vụ 1: Sưu tầm và chia sẻ một câu chuyện hoặc hình ảnh về hoạt động chống chiến tranh, bảo vệ hoà bình cho mọi người. (Gợi ý: HS có thể sưu tầm và kể câu chuyện về: anh Kim Đồng, chị Võ Thị Sáu, Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm Ấn Độ năm 1958, ...).+ Nhiệm vụ 2: GV để HS tự do sáng tạo trong việc thể hiện mong ước của mình về một thế giới hoà bình, không có chiến tranh thông qua một trong những hình thức như: vẽ tranh, viết thư, viết khẩu hiệu,...* Bước 3: GV thu sản phẩm hoặc cho một số em giới thiệu sản phẩm ở buổi học sau.

**\* GV lồng ghép giáo dục Quốc phòng- An ninh**- Giáo dục tình yêu quê hương, yêu hòa bình, yêu Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Giáo dục tình đoàn kết, tương trợ giúp đỡ nhau. | - Thực hiện nhóm đôi đọc nhiệm vụ- Một số HS chia sẻ việc chọn nhiệm vụ, nêu cách có thể thực hiện nhiệm vụ- HS lắng nghe. |
| **III. CỦNG CỐ, DẶN DÒ**- GV nhận xét tiết học.- Hoàn thành sản phẩm phần Vận dụng. | - HS lắng nghe. - Thực hiện ở nhà |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

....................................................................................................................................

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**Môn: Hoạt động trải nghiệm – Lớp 5**

**SINH HOẠT LỚP: TRÒ CHƠI GIẢI MẬT THƯ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Rèn luyện được một số đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với giáo viên và các bạn khác trong lớp.

*- Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

- Lập được kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với mỗi trường học tập mới.

- Biết cách rèn luyện các đức tính cần thiết trong một số tình huống cụ thể.

- Có ý thức tích cực rèn luyện để thích ứng với môi trường học tập mới.

**3. Phẩm chất**

*- Tự lực, trách nhiệm:* chủ động sắp xếp thời gian và sử dụng thời gian hợp lí,có ý thức tự giác; tinh thần trách nhiệm trong hoạt động nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

* Giáo án, SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Giấy A3, bút, bút màu.
* Tranh, ảnh liên quan đến chủ đề

**2. Đối với học sinh**

* SGK, VBT Hoạt động trải nghiệm 5.
* Thực hiện nhiệm vụ trong SBT trước khi đến lớp.
* Đồ dùng học tập theo yêu cầu của GV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **Hoạt động 1: Hoạt động tổng kết tuần****a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS:- Tổng kết được những việc đã làm được trong tuần vừa qua.- GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp.**b. Cách tiến hành**- GV ổn định trật tự lớp học, tổng kết những hoạt động của tuần 34 và nêu những kế hoạch học tập và hoạt động trong tuần 35.- GV nhận xét về ý thức học tập của một số bạn trong lớp và tiến hành tuyên dương bạn có ý thức tốt, nhắc nhở bạn có ý thức chưa tốt.**Hoạt động 2: Trò chơi Giải mật thư****a. Mục tiêu:** HS:- Thể hiện được hiểu biết của bản thân về môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.- Tích cực, chủ động khám phá, tìm hiểu về môi trường học tập mới. **b. Cách tiến hành**- GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi Giải mật thư. - GV gợi ý cho HS thực hiện: *+ GV đọc lần lượt các mật thư từ 1 đến 5 với điểm xuất phát là trường tiểu học.* *+ HS cả lớp thực hiện theo nhiệm vụ mật thư yêu cầu.* *+ Sau khi giải hết các mật thư HS sẽ đến đích là ngôi trường Trung học cơ sở.* *+ Những thuận lợi và khó khăn của em nếu theo học ở trường.* - GV tổ chức cho HS thực hiện các mật thư:+ Mật thư số 1: Nêu 3 điều về ngôi trường trung học cơ sở mà bạn đã tìm hiểu được.+ Mật thư số 2: Nêu 3 điều thuận lợi hoặc 3 điềukhó khăn với bạn nếu bắt đầu học tập ở trường trung học cơ sở.+ Mật thư số 3: Nêu 3 đức tính bạn nghĩ là quan trọng để thích ứng với môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.+ Mật thư số 4: Nêu 3 điều bạn sẽ làm để thích ứng với môi trường học tập mới ở trường trung học cơ sở.+ Mật thư số 5: Nêu 3 điều bạn mong muốn về môi trường học tập ở trường trung học cơ sở.- GV mời một số HS chia sẻ cảm nghĩ của em sau khi tham gia trò chơi.**\* CỦNG CỐ**- GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học. - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.**\* DẶN DÒ**- GV nhắc nhở HS:+ Thực hiện kế hoạch rèn luyện các đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới và tìm kiếm sự hỗ trợ của người thân (nếu cần). + Chuẩn bị trước ***Chủ đề 8 – Tuần 35.*** | - HS chú ý lắng nghe- HS lắng nghe và vỗ tay tuyên dương những bạn có ý thức tốt, động viên những bạn còn kém.- HS chơi trò chơi. - HS thực hiện. - HS chia sẻ. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS lắng nghe, tiếp thu.- HS lắng nghe, thực hiện.  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………